**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 1.004047.000.00.00.H56

**Số quyết định:** 3556/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa

**Cấp thực hiện:** Cấp Bộ, Cấp Tỉnh, Cấp Huyện, Cấp Xã

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Đường thủy nội địa

**Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:
- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị đến cơ quan đăng ký phương tiện có thẩm quyền.
- Cơ quan đăng ký phương tiện bao gồm:
- Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thanh Hóa
- Sở Giao thông Vận tải được tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện là: Phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.
- Sở Giao thông Vận tải được tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của cấp xã, phường, thị trấn là: Phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.
+ Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị đối với thành phố, thị xã hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng đối với huyện) thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý;
+ Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị đối với thành phố, thị xã hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng đối với huyện) được tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của cấp xã, phường, thị trấn là: Phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.
+ Cấp xã, phường, thị trấn: UBND cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

b) Giải quyết TTHC:
- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;
- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;
- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan đăng ký cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

Lưu ý: Khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa hoặc giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa phải xuất trình giấy hẹn, chứng minh thư nhân dân, giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 3 Ngày làm việc | Lệ phí : 70000 Đồng (70.000 đồng/Giấy chứng nhận) | Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |
| Trực tuyến | 3 Ngày làm việc | Lệ phí : 70000 Đồng (70.000 đồng/Giấy chứng nhận) | Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) |
| Dịch vụ bưu chính | 3 Ngày làm việc | Lệ phí : 70000 Đồng (70.000 đồng/Giấy chứng nhận) | Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |

**Thành phần hồ sơ:**

**Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu; | Mẫu27.doc | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005, thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 Thông tư 75/2014/TT-BGTVT. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Đối với phương tiện được đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005, ngoài việc thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11, chủ phương tiện phải xuất trình thêm bản chính của hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra, trừ trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Doanh nghiệp, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế hạ tầng

**Cơ quan có thẩm quyền:** Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế hạ tầng

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** - Cấp tỉnh: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) - Cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND & UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa - Cấp xã: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 198/2016/TT-BTC | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt | 08-11-2016 | Bộ Tài chính |
| 23/2004/QH11 | Giao thông đường thủy nội địa | 15-06-2004 | Quốc Hội |
| 47/2005/TT-BTC | Hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thuỷ nội địa | 08-06-2005 | Bộ Tài chính |
| 48/2014/QH13 | Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa | 17-06-2014 | Quốc Hội |
| 75/2014/TT-BGTVT | Quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa | 19-12-2014 | Bộ Giao thông vận tải |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không có thông tin

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin